



Vi Vân.

*Chợt nghe tha thiết nhớ thương nhiều
Trong bóng hoàng hôn lạnh hắt hiu
Loáng thoáng qua hồn con đau cũ
Ân tình còn đọng giữa tim yêu.*

Vào một ngày Chúa Nhật sau khi rời khỏi nhà thờ tôi lang thang đi bộ về nhà vì thời tiết thật đẹp. Năng trải dài trên những ngọn cây maple đã chuyển màu vàng, đỏ, rơi lá tả theo từng cơn gió thoảng qua. Mây bông bênh trôi trên bầu trời thênh thang rộng, suốt con đường yên tĩnh hắt hiu, vắng bóng người qua lại, êm đềm thơ mộng, trầm mặc như một bức tranh. Giữa khung cảnh tuyệt vời như thế không hiểu vì sao lòng tôi thấy nao nao buồn. Có lẽ ở lứa tuổi vào thu cô đơn chiếc bóng, tâm tư tôi tràn trở nhớ thương một cái gì đó đã nằm ngủ yên trong tiềm thức. Tôi rẽ sang con đường khác, ghé vào một quán cà phê Việt Nam. Tôi gọi một ly cà phê sữa đá và nhìn qua khung cửa kính hình ảnh thân quen của thành phố trong một ngày cuối thu. Tôi thấy cô cashier đang cầm một xấp danh thiếp trao cho vài người khách quen và bảo rằng đó là của bạn cô, tôi đưa tay xin một tấm xem coi là việc gì, thì ra là:

Jason Nguyễn Hàn Đông Vũ. MD...

Tôi nghĩ thầm: “ Cái tên đẹp quá! Anh chàng bác sĩ này nếu đẹp trai nữa thì thật tuyệt vời. Nhưng... có điều gì đó làm tôi thấy băng khuâng, bồi hồi trong dạ. Mắt tôi vẫn không rời khỏi tấm danh thiếp và miên man suy nghĩ như đã từng thấy ở đâu đó, tôi lẩm bẩm:

Nguyễn Hàn Đông Vũ... Nguyễn Hàn Đông...

A! Phải rồi, tôi nhớ rồi, thì ra là... trùng tên với một người quen cũ của tôi. Cái tên của vị bác sĩ này đã khơi lại trong tôi những hình ảnh xa xôi trong quá khứ, trong tuổi thơ hồn nhiên, một thời ngọc ngà hoa bướm đẹp tươi nhưng cũng nhiều đắng cay, đau khổ.

Hơn hai mươi năm rồi, chuyện ngày xưa tưởng đã phai pha theo năm tháng nhưng sao kỷ niệm bỗng hiện về thật rõ rệt như mới ngày hôm qua...

Lệ Hằng, Mai Lê và tôi chơi thân nhau từ nhỏ cho đến lúc vào Trung học cũng được học chung trường, chung lớp. Mai Lê ở sát cạnh nhà tôi, còn Lệ Hằng đang sống trong một căn biệt thự ở bên kia đường. Ba Hằng là một thương gia danh tiếng, mẹ Hằng là một phụ nữ cởi mở giao tiếp bạn bè rộng rãi, Lệ Hằng là con út trong gia đình, cô có ba người anh trai. Hằng thường sang nhà tôi chơi nhưng ba tôi không thích tôi sang nhà Hằng mặc dù ông rất mến Hằng. Sau này tôi mới hiểu lý do ba tôi không muốn tôi qua nhà Hằng vì Hằng có nhiều anh trai. Khoảng một năm sau ngày chúng tôi vào Trung Học thì mẹ Hằng đột ngột qua đời. Tôi tìm mọi cách để an ủi, chia sẻ nỗi đau xót mất mẹ của Hằng và cũng nhờ vậy mà tôi được biết mẹ Hằng bị ung thư gan. Gia đình Hằng đã biết trước rồi nên để cho bà được vui vẻ sống những ngày tháng còn lại, ba Hằng đã để bà giao tiếp bạn bè tùy tiện. Ba người anh trai của Lệ Hằng đều lớn hơn tôi nhiều. Anh Quốc Gia là bác sĩ đang làm việc tại bệnh viện Đa Khoa, anh Trường Giang là lính Hải Quân, chỉ có anh Hàn Đông còn đi học nhưng anh học trên tôi ba lớp. Tôi thích nhất là anh Hàn Đông, dù ba mẹ anh đặt cho anh cái tên nghe lạnh giá như vậy nhưng con người anh trái ngược lại, anh rất nhiệt tình, ấm áp, thân thiện, bình dị, dễ hoà hợp, rất quan tâm đến người khác. Anh luôn sốt sắng tham gia những sinh

hoạt học đường cũng như những công tác xã hội. Mặc dù ba tôi không thích, tôi vẫn lén sang nhà Lê Hằng chơi mỗi khi rỗi rảnh. Anh Đông có biệt tài thổi harmonica và đàn guitar rất hay nên ở trường anh là một trong những nam sinh nổi tiếng. Hàn Đông thương tôi và chăm sóc tôi như em gái Lê Hằng, rất chân thật, rất tự nhiên. Những buổi trưa hè tôi sang nhà Hằng cùng Mai Lê và Đông hái xoài, mận ở sau nhà anh, chúng tôi tha hồ chấm muối ớt và uống nước. Sau đó được nghe anh Đông đàn hát một bản nhạc hoặc thổi harmonica, anh thích nhất là những bản nhạc xưa. Tiếng kèn u buồn ảo não của anh đã làm con tim non nớt của tôi và Mai Lê bồi hồi xúc động:

“Đêm nay thu sang cùng heo may, đêm nay sương lam mờ chân mây. Thuyền ai lờ lững trôi xuôi dòng, như nhớ thương ai chùng tơ lòng. Trong cây hơi thu cùng heo may, vì vu qua muôn cảnh mơ say...”*

Mùa Thu năm đó khi tôi mới bắt đầu lớp đệ Tứ thì phải bùi ngùi tiễn Đông lên Sài Gòn để vào Đại Học. Lúc này tình hình đất nước rối ren, hình ảnh thanh bình của nền Đệ Nhất Cộng Hòa không còn nữa sau khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị lật đổ, không khí chiến tranh đang khởi sự. Một ngày kia tôi thấy Hàn Đông xách vali về nhà dù chưa hết niên học. Anh sang nhà tìm tôi, Ba tôi không còn ngăn cản anh và tôi nói chuyện nữa. Tôi nghe ba hỏi:

- Sao cháu bỏ học về đây vậy?

Hàn Đông lắc đầu buồn bã:

- Học làm sao vô được hờ bác? Cháu đã đăng vào lính, với tình trạng đất nước thế này mình còn ngồi đây học yên sao? Ở trên đó sinh viên biểu tình xuống đường hoài, tin đồn lung tung...cháu chẳng biết sao nữa.

Ba tôi vỗ vai anh thở dài:

- Thôi vậy cũng tốt, mong cháu gặp nhiều may mắn.

Ba tôi bỏ đi vào nhà trong, tôi đứng nhìn anh ngơ ngẩn. Tôi vừa nghe anh nói gì? Anh định đi lính thật sao? Biết rằng anh đang muốn sống đúng ý nghĩa của người trai thời loạn nhưng sao tôi lo sợ quá. Anh mỉm cười khi thấy thái độ trẻ con của tôi, anh hỏi:

- Em làm sao vậy? Nghe anh đi lính sợ anh mang súng về dọa em hả?

Tôi hơi bực mình:

- Anh này, còn giỡn được nữa sao?

- Em làm gì mà ra vẻ quan trọng dữ vậy? Anh đi lính thôi mà. À, em qua nhà, anh có quà cho em, cả Mai Lê và Lê Hằng nữa.

Tôi theo anh qua nhà, vào chào ba anh rồi thấp nhang cho mẹ anh. Nhìn anh tôi thấy vui buồn lẫn lộn, anh thật sự đã trưởng thành, trước mắt tôi là một thanh niên chững chạc, đã ý thức được trách nhiệm, bổn phận với quốc gia, dân tộc trong tình hình đất nước hiện tại...tôi bỗng thấy thông cảm và hiểu anh hơn bao giờ hết.

Anh bảo tôi theo anh ra sân sau nơi có cái bàn dài mà chúng tôi thường ngồi tụ họp chơi với nhau. Anh trao cho tôi một xấp lụa màu tím sen:

- Anh nhớ em rất thích màu tím, anh tặng em xấp vải này để em may áo dài và chỉ được mặc khi đi với anh thôi nhé!

- Ồ...tại sao?

- Anh muốn như vậy, không tại sao hết.

Tôi nhìn anh ngạc nhiên, anh này độc tài thật, anh là cái gì của tôi mà bắt buộc tôi phải làm thế này thế khác. Hay là...tôi không dám nghĩ thêm nữa.

Hàn Đông có lẽ đọc được ý nghĩ của tôi nên dịu dàng lại:

- Em không hiểu ý anh sao? Cái áo này thuộc về anh, em cũng thuộc về anh nên chỉ một mình anh được ngắm thôi.

- Em thuộc về anh? Hồi nào? Đừng nói giỡn nghe ông bạn.

Đông nắm tay tôi:

- Anh nói vậy mà em chưa hiểu sao? Nghĩa là...anh yêu em, em là của anh. Điều này đã có trong lòng anh từ lâu rồi nhưng anh chưa tiện nói ra. Giờ đây anh sắp sửa đi xa, chúng ta sẽ phải đối diện với thử thách, với đợi chờ, với nhung nhớ...nên anh không im lặng được nữa. Em không từ chối anh đâu, phải không em?

Tôi ngỡ ngàng xúc động. Thật sự tôi rất mến anh, tôi đã có một cảm tình đặc biệt với anh, trong những ngày xa anh tôi rất nhớ và mong anh sớm quay về. Từng ngày lặng lẽ đi qua

lối cũ, ngõ phố thân quen vắng anh như không còn niềm vui nào sót lại, đêm đêm tôi nghe mơ hồ bên tai âm thanh của tiếng kèn harmonica đưa lại. Tôi nhìn anh, những lời tỏ tình của anh đơn giản và chân thật, bao năm bên nhau, những sự lo lắng quan tâm của anh tôi đều hiểu rõ, nhưng bây giờ anh chỉ nói được có thể thôi sao? Tôi chỉ biết đáp lại tình anh bằng cái gật đầu trù mến. Đông mừng rỡ ôm tôi vào lòng, vuốt tóc tôi, mắt nhìn ra ngoài xa, lời anh nói nhẹ như gió:

- Anh cảm ơn em. Em là niềm an ủi lớn lao trong đời anh. Anh sẽ cố đủ nghị lực để đi tới tương lai. Em hứa phải chờ anh nghe Liên.

Tôi gục đầu vào ngực anh mà thấy như mình đang ôm cả một trời hạnh phúc. Nắng chiều bao trùm trên tóc, trên vai, trên khuôn mặt trầm tư xa vắng của anh, trông anh như một hoàng tử của chiều nào trong huyền thoại. Một cơn gió nhẹ thổi qua, những cánh lá úa vàng rơi bám vào tóc anh, tôi đưa tay gỡ chúng xuống. Nhìn anh tôi thấy lòng dâng ngập một tình yêu dạt dào, bất tận. Đâu đây âm vang tiếng sóng vỗ nhẹ vọng về từ dòng sông quê mẹ êm đềm như như một khúc dân ca, thoảng trong gió ngạt ngào hương hoa cau, hoa bưởi, hương khói chiều quê...

Tình yêu chúng tôi bắt đầu chưa được bao lâu thì anh phải lên đường nhập ngũ. Ngày tháng nhớ nhung đặng đặng chỉ biết tìm an ủi qua những cánh thư gửi về từ quân trường. Cuộc đời anh đã lật qua một trang sử mới, từ đây về sau anh sẽ là người trai của sông núi, của khói súng và máu lửa sa trường. Tôi thấy hãnh diện và thương làm sao người con trai ấy. Mỗi ngày sau giờ học tôi bắt đầu viết nhật ký, kể lể những nỗi nhớ thương, lo lắng về anh. Mỗi đêm khi trời khuya thanh vắng tôi ngồi tập làm thơ, gửi tâm tình mình lên trang giấy trắng.

Lúc này có nhiều biến đổi xảy ra. Bên nhà anh, anh Quốc Gia lập gia đình và thuyên chuyển về Sài Gòn để gần bên vợ. Anh Trường Giang xin xuống tàu đi biển, ba anh cùng Lê Hằng cũng lên Sài Gòn ở luôn. Kế đến gia đình tôi dời nhà, không ở chỗ cũ nữa. Thế là bộ ba của tôi: Lê Hằng, Mai Lê và Ngọc Liên đành tan rã. Hai năm sau anh ra trường chỉ kịp

về Sài Gòn dự đám tang của ba anh nên anh không xuống thăm tôi được. Sau đó anh đi thẳng ra đơn vị mới trình diện. Tôi buồn bã nhớ thương chỉ biết nuốt lệ thầm và chờ mong định mệnh an bài cho tình duyên hai đứa. Tình yêu chúng tôi chỉ còn là những cánh thư qua lại.

Rồi Mai Lê lên Đà Lạt để vào trường Chính Trị Kinh Doanh, tôi ở lại vào Luật Khoa Cần Thơ. Tôi thật sự bơ vơ



lạc lỏng từ đây, ngày chia tay hai đứa ôm nhau khóc rất nhiều như đôi tình nhân trong giờ ly biệt. Trong lớp tôi cũng có nhiều

bạn bè nhưng Mai Lê và Lê Hằng là người chứng kiến mỗi tình của tôi và Hàn Đông nên thiếu hai người đó tôi không thể than thở, tâm sự cùng ai khác.

Thời gian thăm lặng trôi qua, hơn một năm sau anh đi phép về thăm tôi cho tình yêu chúng tôi thêm đậm đà gắn bó. Những yêu thương nồng ấm, những kỷ niệm ngọt ngào bên nhau tưởng không bao giờ phai nhạt. Nhưng chính chiến còn triền miên dai dẳng, máu lửa lan tràn khắp nơi nên những người lính như anh còn đi, đi mãi. Tôi vẫn cam phận đợi chờ, chờ một ngày tàn cơn binh biến để duyên tình chúng tôi được tròn ước tròn mơ. Trong lần đi phép đó Đông đề nghị đính hôn với tôi nhưng tôi chưa chấp nhận vì hoàn cảnh khó khăn của hai đứa. Tôi chưa học xong, không có nghề nghiệp, còn Đông là lính tác chiến, không có nơi, có chỗ ổn định. Tôi chỉ mong một tương lai tốt đẹp cho hai đứa nên chỉ biết cố gắng học và kiên nhẫn đợi chờ một ngày nào đó.

Nhưng rồi một ngày vào cuối mùa Đông 1974, một ngày đầu đón nhất trong đời mà không bao giờ tôi quên được, Mai Lê từ Đà Lạt về nhắn tôi lên nhà gặp cô gấp. Tôi vui mừng hăm hở đến gặp cô bạn thân để được hàn huyên tâm sự, được chia xẻ vui buồn trong những ngày xa cách. Lòng tôi nôn

nao rạo rức khi bước vào nhà, tôi hết sức ngạc nhiên khi Hàn Đông đang hiện diện ở đó. Trông anh tiêu tụy xanh xao, anh thấy tôi liền đứng dậy, ánh mắt lộ vẻ vui mừng nhưng rồi chợt lạnh lùng và buông một câu khách sáo:

- Ngọc Liên tới chơi à? Trông em lớn hơn ngày trước nhiều đó.

Tôi cũng sốt trước thái độ của anh:

- Anh...anh về hồi nào? Sao không báo cho em biết? Sao anh có vẻ xa lạ với em như vậy

- Anh cũng vẫn như xưa thôi mà, anh vừa mới về cùng Mai Lê.

Vừa lúc ấy Mai Lê từ sau nhà bước ra ôm tôi:

- Ngọc Liên, gặp mày tao mừng quá. Mày có khỏe không? Sao gầy quá vậy? Chắc là “gạo” dữ lắm phải không cô?

Tôi không đủ can đảm để nghe Mai Lê nói tiếp vì sự có mặt của Đông cùng một lúc với cô làm tim tôi đau nhói. Tôi hỏi Mai Lê:

- Sao anh Đông về cùng với mày? Anh ở Sư Đoàn 1, tận ngoài Trung kia mà, mày gặp anh ở đâu?

- Anh hẹn tao trước rồi cùng về đây chung đó.

- Hẹn trước?

- Ủ! Xin lỗi nghe Ngọc Liên.

- Xin lỗi việc gì?

Mai Lê ngập ngừng giây lát rồi tiếp:

- Hôm nay tao muốn báo cho mày một tin, có lẽ sẽ làm mày buồn lắm và sẽ mất cả tình bạn của chúng ta nhưng bắt buộc tao phải làm vậy. Tao và anh Đông sắp ...cưới nhau rồi!

- Trời ơi, mày nói gì Mai Lê?

Tôi nghe như trời long đất lở, đầu óc tôi quay cuồng điên đảo, mắt tôi tối mù. Tôi quay sang Đông:

- Anh Đông, có đúng như vậy không?

Đông nhìn tôi bằng đôi mắt kỳ lạ rồi khẽ gật đầu.

- Tại sao? Tại sao hai người đối với tôi như vậy, tôi chờ, tôi đợi bao năm rồi sao anh chà đạp tình yêu của tôi. Tôi đã thành trò cười cho các người rồi phải không?

Nước mắt tôi tuôn trào trong uất nghẹn, tôi gục đầu đau đón xót xa. Ôi! Người yêu tôi đó, người thanh niên mà tôi

dành trọn nhớ thương yêu mến suốt tuổi thơ, người mà tôi quý trọng và tôn thờ như thần như thánh, tôi chưa bao giờ dám ngờ vực sự chung thủy của anh. Còn người con gái kia là bạn thân thiết nhất của tôi, người đã cùng tôi chia xẻ từng trái xoài, trái mận, đã cùng tôi sống gần nhau suốt quãng đời ngà ngọc của tuổi học trò... Vậy mà bây giờ họ liên kết nhau đưa tôi vào tận cùng ngõ tối âm u không lối thoát. Tôi nhìn hai người và lớn tiếng

- Từ nay tôi mong hai người đừng gặp tôi nữa. Hãy cố yêu thương nhau mà sống lâu dài. Chúc các người thật nhiều hạnh phúc.

Tôi loạng choạng bước ra cửa, tôi không muốn ngồi thêm một phút một giây nào ở đây nữa, tôi không muốn nhìn những khuôn mặt đã phản bội tôi, đùa giỡn với tình yêu của tôi.

Tôi thờ thẩn một mình đi qua lối cũ, lối mòn kỷ niệm như còn in dấu chân hai đứa đã đi qua, những chiếc lá khô vỡ vụn dưới bước chân tôi như xác của tim tôi đang vỡ tan thành muôn mảnh. Gió thổi nhiều làm tóc tôi tung bay rối bời tôi tả, nước mắt tôi là chả tuôn giòng. Tiếng chuông từ giáo đường vọng về nghe nảo nuột, u buồn làm tôi chạnh nhớ tới những chiều xưa hai đứa cùng đi xem lễ, cùng quỳ bên nhau nguyện cầu cho tình yêu bền vững dài lâu.

Bây giờ đã hết, tất cả đã lui vào bóng tối, đã thành dĩ vãng mịt mù không thấy nẻo tương lai. Bóng chiều đổ xuống thành phố, tôi lang thang hết con đường này sang con đường khác mà không biết mình sẽ đi đâu, về đâu khi tâm tư đang ngập tràn bão loạn. Tôi cứ đi, đi mãi trong bóng hoàng hôn đen tối nhất của cuộc đời:

“ Thế là hết nước trôi qua cầu. Đã chìm sâu những tháng ngày đam mê. Thôi đành quên những phút yêu đầu, những lời yêu ấy nay đã quá xa... Ta giờ đây như là chim rã rời cánh biết bay phương trời nào...”**

Đông ơi! Đông ơi! Em sẽ đau khổ trọn đời, em sẽ oán hờn anh suốt kiếp, em không bao giờ tha thứ cho anh đâu!

* * *

Sau ngày đó tôi không gặp lại Mai Lê và Hàn Đông nữa. Tôi cố quên đi những kỷ niệm đẹp về hai người nhưng lòng mãi nghẹn đau thương. Tim tôi như vừa trải qua một trận “cuồng phong” nên tôi không còn cảm xúc, tôi không còn tin ai và cũng không muốn yêu thương ai cả. Rồi một trận “cuồng phong” thật sự khác ồ ạt kéo đến. Quê hương ngập tràn máu lửa, xác người chồng chất ngổn ngang và đất nước tôi không còn nữa. Tôi đã mất tất cả, tình yêu, nhà cửa, quê hương, thân lạc loài trôi nổi xứ người sống đời lưu vong xa nước non ngàn dặm.

Hơn hai mươi năm sau, khi tôi ổn định được cuộc sống ở xứ tạm dung thì tuổi đời đã đi quá nửa. Gần năm mươi tuổi rồi còn nghĩ chi đến một mái gia đình. Cuộc sống tẻ nhạt đã dần quen thì hôm nay cái tên của anh bác sĩ nào đó đã làm ký ức tôi chợt hồi sinh. Tôi bùi ngùi moi trong trí nhớ, tìm lại những kỷ niệm buồn thương mà tôi tưởng đã nhạt nhòa theo bóng thời gian đi ngoài song cửa.

Không xoá được thắc mắc trong lòng, tôi quyết định tìm đến văn phòng vị bác sĩ có cái tên làm tôi không ngủ yên giấc. Quả đúng như tôi nghĩ, đó là một bác sĩ trẻ khoảng ba mươi tuổi, rất đẹp trai và lịch thiệp, nhã nhặn, phong thái không kém gì người bạn của tôi ngày trước. Thật là một sự bất ngờ không thể tưởng tượng được khi tôi tỏ ý hỏi về tên anh ta, anh cho biết tên đó là do cha nuôi của anh đặt. Cha anh tên Nguyễn Hàn Đông và ông đã lấy tên mình đặt cho anh chỉ thêm chữ Vũ cho khác một chút. Tôi nghẹn lời, cảm thấy lồng ngực mình nghẹt cứng, máu nóng dâng tràn trong cơ thể. Chắc chắn là người ấy rồi, tôi phải tìm gặp anh để hỏi một câu mà hai mươi năm trước tôi đã quên mất lúc ra về. Tôi cho cậu bác sĩ biết rằng cha cậu có lẽ là người bạn cũ của tôi và xin địa chỉ nhà ông ấy để tôi đến thăm.

Xe tôi ngừng lại trước một căn nhà xinh xắn thuộc vùng West Covina South Hill dưới chân ngọn đồi. Căn nhà nằm giữa một thảm cỏ xanh, nhiều cây cypress bao bọc quanh rào và nhiều hoa hồng trước ngõ. Tôi run run bần loạn khi thấy một người đàn ông đứng lặng yên dưới gốc cây thông đang nhìn rắng chiều bên kia con dốc thoai thoải. Vóc dáng này,

mái tóc này đã in sâu vào tâm khảm tôi chưa thể mờ phai dù tôi cố tình chối bỏ. Tôi thật bối rối không biết xử sự ra sao, tôi lên tiếng:

- Xin lỗi ông, cho tôi hỏi thăm đường...

Người đàn ông quay lại, mắt chột sáng lên và tiến về phía tôi:

- Chị là...ai? Tôi có quen không? Sao giống một người bạn của tôi quá.

Tôi đã biết chắc chắn anh là Hàn Đông rồi vì anh không thay đổi nhiều, chỉ già đi một chút nên lấy lại bình tĩnh nhìn anh:

- Anh nghĩ kỹ xem tôi là ai. Nếu có quen nhau chắc cũng đã xa xôi lắm rồi phải không?

Mặt anh hơi tái xanh và nghẹn lời như muốn khóc:

- Em là... Ngọc Liên phải không?

- Anh còn nhớ đến tôi sao?

- Trời ơi! Tạ ơn Chúa, đúng là em đây rồi Liên ơi! Anh không ngờ có ngày này. Mời em vào nhà, chúng ta cần nói nhiều chuyện lắm.

Tôi theo Đông vào nhà, căn phòng khách sạch sẽ, gọn gàng tao nhã. Trong khi Đông đi lấy nước cho khách tôi nhìn lướt qua gian phòng, vài bức tranh phong cảnh trên tường và một tấm ảnh lớn của Đông chụp chung với cậu con trai, không còn gì khác. Đông trở lại với hai ly nước trên tay, tôi không chờ đợi lâu được, nên vội hỏi:

- Mai Lê đâu? Sao cả hình cô ấy cũng không có đây?

Đông nhìn tôi thật buồn:

- Anh sẽ trả lời hết những thắc mắc của em. Anh rất mừng vì còn có dịp này nếu không chắc đến chết anh còn ân hận.

- Anh nói nhanh đi sao cứ dài dòng hoài vậy. Hàn Đông nhìn vệt nắng chiều lung linh, lướt thướt ngoài song cửa, ánh mắt như mờ đi, như đang thả hồn về một khoảng thời gian nào đó, anh bắt đầu kể:

- Anh xin lỗi em, xin lỗi thật nhiều về quyết định của anh ngày trước. Thật ra anh nhờ Mai Lê đóng kịch với em thôi, chúng tôi không có gì với nhau cả. Ngày đó khi anh bị thương được chuyển về Tổng Y Viện Cộng Hoà thì phát hiện ra anh bị ung thư gan. Em cũng biết mẹ anh đã chết vì bệnh

đó mà, anh biết mình sẽ đi theo mẹ rất nhanh nên muốn em đừng mơ tưởng đến anh nữa, chỉ có một cách làm em từ bỏ anh là nói dối em về việc anh cùng Mai Lê đám cưới. Khi thấy em khóc bỏ đi lòng anh đau đớn hơn lúc bị thương ngoài chiến trận, anh cố gắng chịu đựng chỉ tội nghiệp cho Mai Lê phải mất một người bạn thân. Từ đó anh và Mai Lê cũng không gặp nhau, anh đã tuyệt vọng vì bệnh tình của mình nên không màng gì cả. Một ngày cuối tháng Ba 1975 tình cờ anh gặp một em bé 7,8 tuổi đi lạc, không tìm được mẹ cha nó nên anh giữ bé lại cùng anh. Nó rất thích anh và anh cũng nhờ nó mà đỡ buồn phiền. Cuối tháng Tư dù biết mình không sống được bao lâu nhưng nghĩ đến đứa bé anh ôm nó ra bên tàu và chạy theo đoàn người di tản. Còn gia đình anh Quốc Gia, Lê Hằng theo Trường Giang chạy chung trên một chiếc tàu nhỏ đã bị bắn chìm chết hết lúc đó rồi.

Riêng anh, Chúa còn thương xót nên khi đến Mỹ bệnh anh đã được chữa trị khỏi hẳn. Lúc này anh nhớ đến em thật nhiều, nhớ đến nỗi đớn đau tuyệt vọng vì bị tình phụ của em anh ăn năn vô cùng. Anh tìm mọi cách liên lạc với bạn bè cũ để kiếm em nhưng không ai có tin tức gì về em cả. Anh vừa đi làm vừa đi học cố gắng nuôi bé Đông Vũ lớn khôn và học hành nên người. Cha con nương tựa nhau suốt hơn hai mươi năm trời, nó thương anh lắm nên chưa chịu cưới vợ. Còn em ra sao, đến Mỹ khi nào? Nói cho anh biết về cuộc sống của em đi.

Tôi ngồi lặng yên nghe anh kể, tôi không thể nào ngờ sự việc lại như thế! Bao nhiêu năm nay tôi cứ oán hờn, trách móc hai kẻ bạc tình vô nghĩa có ngờ đâu họ vì thương tôi mà cố tình làm tổn thương tôi. Xin lỗi Mai Lê, không biết bây giờ mây ra sao, ở đâu? Xin lỗi anh Hàn Đông... Tôi đưa mắt nhìn anh ghen ngào ứa lệ:

- Trời ơi! Như là một giấc chiêm bao dài, sự hy sinh cả một phần tư thế kỷ của anh làm em mang mặc cảm tội lỗi khi em đã đem lòng oán hận Mai Lê và anh. Em xin lỗi anh, ngàn lần xin lỗi anh, anh Hàn Đông ơi!

Hàn Đông bước tới ôm tôi vào lòng như ngày xưa ở sau nhà anh. Tôi giật mình đẩy anh ra, sợ sệt:

- Anh không có vợ thật sao? Anh... đừng làm như vậy, nếu vợ anh về bắt gặp không tốt đâu.

Đông cười lắc đầu:

- Anh làm gì có vợ. Anh đã nói với em rằng anh chỉ có thằng con nuôi là Đông Vũ đó thôi.

Tôi ngạc nhiên mở to mắt nhìn anh:

- Anh không đùa chứ? Anh đã khỏe mạnh lại mà vẫn không lập gia đình sao?

- Anh cứ mãi nghĩ đến người xưa và hứa với lòng sẽ chờ đợi người ấy dù bao lâu, dù người ấy có chồng anh cũng sẽ không cưới vợ. Anh muốn đền bù tội lỗi mình cho những giọt nước mắt của em ngày đó, những giọt nước mắt đã làm quần thối trái tim anh.

- Nước mắt tôi tuôn tràn theo từng lời nói của Đông. Tim tôi chột hồi sinh, yêu thương ngày ấy bỗng trở về, dạt dào êm ả như dòng sông quê mẹ chảy miên man. Tôi thấy Đông vẫn trẻ trung, oai dũng như ngày nào trong bộ quân phục và ánh mắt anh vẫn đa tình, đắm mê quyến rũ, đã một thời làm bao cô gái miền Tây mơ ước. Tôi trả lời Đông rất nhỏ:

- Em cũng vậy. Từ ngày “thất tình” chàng trai ấy em chẳng còn yêu thương ai được nữa nên vẫn còn một mình một bóng. Bây giờ em đã trở thành cô “gái già” rồi đó anh.

Nét mặt Đông rạng rỡ hẳn lên:

- Có thật không em? Em có thể cho anh cơ hội...tiếp tục những gì dang dở ngày xưa của chúng ta không? Anh cầu xin em đấy!

- Tôi không trả lời anh chỉ đưa mắt nhìn về phía vườn sau nhà anh, khu vườn xanh tươi với nhiều cây cối. Đông nhìn theo ánh mắt tôi rồi chột cười thật tươi:

- À, anh quên mất một việc. Em ra đây với anh.

Đông nắm tay tôi kéo ra vườn. Tôi hết sức ngạc nhiên khi Đông chỉ vào những cây xoài, mận Việt Nam, bưởi Biên Hoà. Đông nói:

- Em nhớ không? Ngày trước ở sau nhà anh có ba thứ cây này và tụi mình tha hồ hái trái ăn khi đến mùa. Sang đây anh cố gắng tìm mua để trồng, mỗi lần có trái là anh nhớ nhà và nhớ em nhiều lắm. Anh mong có một ngày được cùng em hái trái, có chén muối ớt đỏ, có những ly nước đá lạnh và anh sẽ thổi harmonica cho em nghe... Điều mơ ước của anh có thể đạt thành không em?

Tôi cảm động vô cùng, những điều Đông làm tuy không lớn lao to tát nhưng chứa đựng cả nỗi niềm nhớ nhung thương mến của Đông với tôi. Lòng tôi chợt chùng xuống, tôi quên hết giận hờn ngày trước chỉ thấy thương Đông thật nhiều, nhiều như ngày mới bắt đầu yêu. Tôi gục đầu vào ngực anh nghẹn lời xúc động:

- Anh, em cảm ơn tình yêu anh đã dành cho em từ bao nhiêu năm nay. Vâng! Em sẽ đền trả ân tình đó cho anh và cũng để cho người con gái cô đơn kia tìm được lẽ sống trong quãng đời còn lại.

Đông ôm tôi vào lòng thật chặt như sợ tôi sẽ biến mất một lần nữa. Hai tâm hồn cô đơn đã tìm về nhau sau hơn hai mươi năm dài xa cách. Tôi nghe tim tôi đang đập mạnh và tim anh reo mừng nhảy múa hân hoan.

Ngoài kia hoàng hôn dần xuống, ráng chiều đỏ ối lan trùm cả ngọn đồi xanh, một sự hoà hợp màu sắc của thiên nhiên thật hài hòa, kỳ diệu, tuyệt vời. Tôi cảm thấy như mình đang trong cơn mơ, tôi như bông bèo trên sóng nước, như lơ lững giữa những tầng mây...và tôi nghe mơ hồ trong gió âm thanh của tiếng kèn harmonica du dương, réo rắt qua một cung nhạc êm đềm thoát tục :

“ Tiếng ai hát chiều nay vang lừng trên sóng. Nhớ ngày xưa Lưu Nguyễn lạc lối Đào Nguyên. Kia đường lên Tiên, kia nguồn hương duyên, theo gió tiếng đàn sao xuyên, phím tơ lưu luyến mây cung u huyền...” ***

Vi Vân.

* Con Thuyền Không Bến (Đặng thế Phong)

** Cho Người Tình Lỡ (Hoàng Nguyên)

*** Thiên Thai (Văn Cao)



(Tham dự Đại Hội VB K.20/2016, nhớ về Đại Hội VB K.25/2015)

Thân tặng anh chị K.25 Trường VBQGVN.

Hoa trạng Nguyên

Đã hai tuần đi qua, dư âm đại hội khoá 25VBĐL cũng còn quanh quẩn quanh tôi, dù rằng sau đại hội, tôi cũng đã qua bốn đêm, năm ngày du lịch trên biển. Biển bình minh bao la hùng vĩ, long lanh đẹp. Biển hoàng hôn gọi nhớ miên man. Biển tối đen ghê rợn như chiếc áo choàng Dracula chập chờn trong rừng khuya đe dọa đầy bất trắc hiểm nguy. Có lẽ tôi có chút mơ mộng, bởi tôi chỉ là một người khách du lịch bình thường, không là một thủy thủ tàu chuyên sống trên biển.

Một ngày ở trên tàu, cứ ăn rồi đầu lảo lảo với bạn bè, tàu đến một cảng mới thì lại vào thăm thành phố. Trở về tàu thì lại ăn và ngủ, sau giấc ngủ xế trưa 20 phút, mở mắt hướng ra cửa sổ tàu. Biển vẫn mênh mông, sóng bạc lấp lánh màu hồng nhạt của nắng chiều, vài cánh chim hải âu vẫn bay là đà trên biển, có chút ngây dại vì đầu trống rỗng, hạnh phúc

đó chẳng? Vì mình cảm thấy quá bình an trong một không gian lạ, mà ngoài khung cửa nhỏ kia là trời, nước bao la. Chỉ có tiếng rầm rì nhẹ của tàu đang rẽ sóng, tiếng rè rè của conditional trên trần tàu. Những tia nước ấm áp làm tôi tỉnh táo để chọn một bộ đồ đẹp, nhàn nhã, cẩn thận bước lên những bậc thang lầu để lên tầng cao nhất, ra mũi tàu, thả bộ xuống đuôi tàu bằng đường hành lang của tàu. Nắng chiều hoàng hôn trên sóng bạc, hôm nay là những ngày đầu thu, sao mà ngẫu nhiên thế.

Tôi đi trong nắng thu màu nhớ

Ngơ ngẩn lòng tôi với quạnh hiu

Tôi lại nhớ câu thơ của anh Đa trong đêm hội ngộ, anh nói về cái nhớ của anh - về chị- khi anh một mình trong rừng hành quân. “*Nắng vàng sao thấy quá nhớ nhung*”, và anh không nói thêm ...”*Có ai đàn lẽ để tơ chùng*”. Tôi thuộc nằm lòng hai câu thơ này, vì thời sinh viên đại học, tôi cũng ở tâm trạng này, có điều tôi ở vị trí khác – hành lang trường ĐHSP nhìn nắng quái đản trên mái ngói của dãy lầu lớp đối diện mà nhớ, mà thương những ngày San Jose lo chuẩn bị cho Đại Hội mà cay cay con mắt. *Phải làm cho được, dù sao mình cũng là dân VB.*

Tôi âm ừ cho qua chuyện, nhưng tôi biết – dù đã trên lục tuần, dù đã trải qua những thăng trầm, bể dâu... lão gia nhà tôi vẫn còn giữ cái khí khái, cái danh dự của những chàng trai xuất thân từ trường VB. Từ những tháo vát thật lòng, tôi cũng đồng lòng để làm những vật vĩnh, mà đại hội cần. Tôi thích câu nói bình thường của dân Sài Gòn không kiêu cách - *Anh đâu em đó*- tôi không thích những sáo ngữ như dâu hiền VB hay phu nhân của... Bây giờ mẹ VB đã không còn nữa, và lão gia của tôi có là tướng tá gì đâu mà cần phải dùng những từ ngữ đó.

Nhờ những lần tham gia công việc trong tổ chức đình đám của hội TSQ, mà tôi có chút đỉnh nghị lực để phụ giúp cho

lão gia tôi trong việc thực hiện ĐHV B/25-2015. Những ngày chuẩn bị, các anh ở San Jose, hình như mặt nào cũng đờ ra, suy nghĩ, thiếu thuốc hút, thiếu cà phê... Nhà tôi nhỏ nhất San Jose nhưng ấm cúng vì quy tụ nơi đây toàn là những tấm lòng rất người. Ngày xưa 40 năm về trước, căn nhà nhỏ xíu trong xóm nhỏ quanh co cũng đầy ắp tiếng cười của những chàng VB lỡ thời. Hôm nay dù qua cuộc bể dâu, đất Mỹ, nhà mới - sau lần đổi đời, ta vẫn còn con tim chân, thiện, mỹ.

Các anh ở San Jose, ngoài những giờ lo chén cơm, lu gạo thì lại cùng nhau thảo luận để tìm ra những phương cách tốt đẹp cho đại hội. Những ngày cận kề đại hội, các anh chăm chút từng việc cập nhật, xếp bàn, quân xa... Nhìn các anh vất vả, tôi sợ những cơn stress lại về dọa dẫm, mà đường xá San Jose xe chạy như mắc cửi vào những giờ cao điểm. Thôi thì chút cơm hâm, cháo hoa của nhà tôi các anh cứ ăn lấy lệ mà làm việc đót giai đoạn cho xong một hành trình. Tôi thì sao cũng được - miễn sao - *Ôn tui vui thì mụ tui cũng vui!*

Rồi ngày hội cũng đến, các anh chị của khóa 25VB từ phương đở về San Jose, những người có cùng một đẳng cấp, cùng chí hướng, cùng một tâm lý, cùng hoài bão, những người bị vây chặt bởi một tình bạn thiêng liêng dù rằng:

Đường dài ngựa chạy biệt tăm

Người thương có nghĩa, trăm năm cũng về.



Về đây Cali, đất ấm tình nồng, bắt tay hội ngộ cố tri, niềm vui tràn đầy lồng ngực. Cái cảm xúc qua nụ cười, cái bắt tay, cái vòng tay thân ái hình như dâng tràn trong khoé mắt có đuôi.

Buổi sáng thứ Sáu 9/10/2015, tiễn đưa các anh chị lên xe đi du ngoạn vùng núi, đồi, biển, hồ Cali. Xe chuyên bánh, trả lại sự yên lặng của khoảng sân khách sạn, hàng lá cọ xanh lộng trong gió ban mai của mùa thu êm đềm. Êm đềm và bình yên, để khởi sự cho ba ngày Đại Hội mà mọi thành viên trong đại gia đình khóa 25VB háo hức mong đợi.



Đường dù xa, xe bus travel cũng tha người thưởng ngoạn về trở lại khách sạn, rũ bỏ bụi đường. Các anh chị lại tay bắt mặt mừng trong đêm tiền Đại Hội. Bây giờ hoàn toàn là những điệu bộ tự nhiên, tự nhiên qua tình tự cùng khoá, đã gắn chặt trong tâm tư mỗi người từ cái thuở xuân xanh ấy, từ cái thuở các chàng cùng xếp bút nghiên, theo nghiệp kiếm cung trên đồi 1515.

Trong ba ngày đều có những hình ảnh khác nhau trong sinh hoạt – Đêm Thứ Sáu, hai hình ảnh mà tôi nhớ nhất là, vì tôi vào sớm để lon ton cho buổi tiệc bỏ túi, tiếng gậy lộc cộc làm tôi ngạc nhiên

– À sao chị Hải lại thế, què giò rồi, ai sẽ lo văn nghệ cho đại hội đây?

Thế mà văn nghệ cũng xong, lại hay nữa chứ! Hoan hô tinh thần chơi của chị! Cái chân di động nhiều - hẳn phải sung thêm.

Đau lắm phải không chị? Không hề gì – làm quên đau!

Cám ơn chị Kim của anh Hải Cao, lời cám ơn tôi để lại trong đầu.

Đang lon ton để dọn dẹp, căn phòng họp của khu hội không còn tiếng xập xình của nhạc. Đã thừa thớt bạn bè, tôi bỗng nghe một cái rầm vì tiếng ngã đổ của cái bàn mà lão gia tôi đang đẩy để tránh anh Đặng Văn An, tự nhiên anh ngã xuống, tôi giật mình vì tưởng nhà tôi gây tai nạn. Anh An không gượng dậy nổi, tay anh quờ quạng cây gậy bằng nhánh cây. Chân anh cũng không mang được chiếc dép, anh ngồi dưới đất trong thế một người bơi chờ chết. Người hùng của 40 năm trước của núi đồi Lâm Viên - bây giờ là đó sao? Anh Xương và nhà tôi đỡ anh đứng dậy nhưng anh gượng dậy rất khó khăn, người anh sưng vù, da anh căng đỏ vì bệnh Goat đang hoành hành. Lòng trắc ẩn của thiên hạ chỉ dăm phút đó thôi! Niềm đau chỉ có một mình ta chịu đựng! Anh đứng dậy khó khăn trong vòng tay bạn bè, giọng còn ngượng nghịu vì cái “yếu đuối” do bệnh tật của mình.

- Gặp bạn bè hôm nay thôi!

-O, ờ, chúng tôi biết mà.

Vì nhớ bạn mà anh cũng muốn

... *Thấp đèn khuya, ngồi kể chuyện trăng tàn.*

Xong một ngày là tôi mừng một ngày. Buổi sáng thứ 7, trời mùa thu Cali thật đẹp, lại gặp lại các anh chị trong Kelly park, một nét mới của các chị là trong đồng phục T-Shirt xanh và các anh cũng trong đồng phục T-Shirt màu xanh lá cây đậm. Cái tiết trời hình như đồng tình chung với cái vui của tập thể VB/25 hải ngoại. Ít gió, ít nắng và chúng tôi đã có những tấm hình đẹp lưu niệm của cuộc đời còn lại, những con chim di tha phương đang lập đàn....

...*hai năm gặp lại,
người còn kể mát...*

như một rùi may...

mà ngày về quê

Lâm Viên xa lắt ... xa lơ.

Chia tay và lại gặp nhau vào buổi chiều, thật là một tối thứ Bảy cuối tuần kiểu cách và trân trọng vì các anh và các chị đều xinh đẹp trong quần áo dạ tiệc, cùng nhau sánh vai đi vào nhà hàng. Anh uống rượu đỏ, mặt gai gai hồng, chị nhắm salad để tô tình thêm tươi - Ôi những mối tình thời xuân sắc, bây giờ đôi mắt đã có đuôi. Tôi rất vui vì tôi biết được tâm tình của các chị, tôi rất hạnh phúc vì nhờ đại hội mà các anh có dịp cởi mở hết tấm lòng mình với một nửa của mình

Bỏ lại súng, gươm anh sống đời du thủ

Giác ngủ buồn anh vẫn cứ nhớ em,

Anh xin trao em- nửa đời còn lại

Nói thật khê - tiếng lòng anh đó!(HTN)

Và các chị cũng thật thà vì anh chị đã nhìn nhau đã mấy mươi năm quen thuộc

Em cảm ơn anh tình nghĩa vợ chồng

Mặn nồng như biển, ngọt như sông

Sàng rau dĩa muối đời gian khổ

Chia bầy, xẻ ba vẫn toại lòng.

(Thơ Phạm thị Ngôn ngữ)



Và tôi đã thực sự xúc động với tâm tình của các anh, anh Hoà đã nói với tôi.

- Chị khóc hả?

-Không phải vậy?

-Xúc động thôi!

Lại xong một ngày tốt đẹp, ngày thứ ba là đêm Chủ Nhật - dạ tiệc chia tay, các chị với áo dài màu thiên thanh, lại màu của vùng trời Lâm Viên hùng vĩ, màu xanh, xanh cả không gian của nhà hàng, những tà áo dài thướt tha, bên cạnh những bộ jaspe, worsted cầu vai đỏ thời sinh viên sĩ quan. Những bước một hai nhịp nhàn trong hành khúc xuất quân, làm nên cho lễ truy điệu những người lính trẻ của K.25 đã hy sinh trong những năm mà cuộc chiến Bắc Nam sắp tàn cuộc.

... *Ôi ... hồn tử sĩ gió ù ù thổi...! Sinh vi tướng, tử vi thần...*

Buổi lễ được tiếp tục bằng những thức ăn Á Đông đầy ứ mỡ, tiếng cười, tiếng nói, tiếng tụng niệm, chén tạc chén thù của khoá đàn anh, đàn em... mấy chục năm mới gặp lại...

Ai ơi lấy lại nụ cười.

Ngàn vàng cũng chẳng mua cười được đâu!

Tiếp theo là những màn văn nghệ nhiều màu sắc hào hứng sôi nổi đã được VB. Sacramento tập luyện công phu.



Rồi ba ngày Đại hội cũng qua đi. Lòng tôi nhẹ, tim tôi đập lại bình thường, đầu tôi cũng không còn chi chít rồi rắm nghĩ ngợi, sắp xếp “công việc nhà bếp”. Tôi biết lão gia tôi cũng

thê! Nói một cách tình tứ, tim chúng tôi cùng chung một nhịp đập ... dẫn thân và muốn mọi người cùng vui. Đó là hạnh phúc chăng? Chúng tôi rời nhà hàng vào nửa đêm, bỏ lại sau lưng mọi lo âu quán xuyến, không cần biết các anh chị 25, quý khách, thân hữu có vui hay buồn? Chúng tôi đang nghĩ đến chuyến vui chơi trên biển ngày mai.

Hành trình đi biển, bắt đầu bằng chuyến xe đò Hoàng khởi hành từ 6 giờ sáng tại San Jose. Xe chạy một lèo đến cảng Long Beach lúc 11. AM. Thủ tục lên tới tàu lúc 3 giờ. Trong lúc chờ hành lý bàn giao, lão gia tôi đã ngủ thêm một giấc trưa muộn màng. Ăn trưa ở lầu 10, liền với ăn tối ở lầu 8, ai cũng cười vì sự ngớ ngẩn của những kẻ đi du lịch bằng tàu đầu tiên. Mặc kệ! Giấc ngủ cần hơn ăn uống, cũng như việc săn hình, lão gia nhà tôi còn hơn chuyện uống ăn. Mặc kệ lão xách máy hình chạy tới, chạy lui, lượm lặt hết góc cạnh của tàu, còn tôi thích ngồi trong bàn ăn ngắm biển, ăn vữa, đấu láo với các chị. Buổi chiều tôi cùng đi với lão gia lên tầng cao nhất của tàu. Lão lại bỏ tôi mà xách máy hình chạy tới, chạy lui. Cứ mặc kệ, ai thích gì thì cho họ thích, cuộc sống lứa đôi có cái chung, thì cũng có cái riêng.

Tôi đứng ở bao lon tầng cao nhất. Hoàng hôn trên biển, màu sắc thay đổi liên liên. Phần vì mây lấp, phần vì thời gian, gió thổi ù ù. Những con chim biển bạo dạn đậu trên thành lan can cũng ngắm trời biển như tôi. Đây không phải là tàu Titanic đâu, đây không có cặp tình nhân Rose Dewitt Bulkater - Jack Dawson, lãng mạn và tình tứ, đứng trên mũi, chàng ôm eo nàng, nàng dang hai tay rộng để đón nhận thiên nhiên bao la vào trong lòng.

Nếu bây giờ tàu chìm, gãy làm đôi, đuôi tàu chìm trước, tôi đứng đây, hành lang đầu tàu, tôi chết sau và chết chắc! Vì một điều



đơn giản, tôi không biết bơi, trừ phi có một phép lạ như anh Nguyễn Đông Mai, K25 trong trận hải chiến ở Hoàng Sa, anh trôi trên biển lạnh hơn một tuần mà được cứu sống.



Tiếng nhạc ở tầng hồ bơi đã im lặng, chắc chắn là 6pm. Đó là dấu hiệu để hành khách chuẩn bị com tối ở nhà hàng. Tôi cũng toan đi về lầu 8, có tiếng một người trong đoàn bên tai.

-Anh H. đâu rồi?

-Anh H. đang chụp hình hoàng hôn.

-Chị xuống một mình à?

-Ừ! Có sao đâu! Anh sẽ tìm tôi, không bao giờ anh chịu để tôi một mình.

-Tình nhỉ.

-Chứ sao! Tình già mà.

Thứ ba 13/10 thứ tư 14/10, mỗi một sáng tàu ghé một cảng. Cảng Catalina của tư bản Mỹ, đẹp và sang trọng. Những quán hàng biệt thự chạy ven bờ và quanh những núi đồi quanh co sạch sẽ. Hình như các thiếu gia khoá 25 đều là chủ nhân các lầu đài trên đồi cao kia, nhưng không dám mời ai lên chơi, vì khi vào trong những lầu đài tráng lệ này, lúc về thể nào sẽ bị bệnh ma ám... hi hi! thiện tai thiện tai!



Nước cảng xanh biếc, sạch và trong, cố gắng nhìn, sẽ thấy những con cá vàng di động gần bờ. Chắc ai cũng thích cái cảnh quan của Catalina cổ điển, có một chút nét Europe pha lẫn chất America hào phóng. Thành phố cảng nhỏ sạch, đi loanh quanh lại trở về chốn cũ.

Cảng Esenada- Mexico, ồn ào, náo nhiệt. Phố nhỏ cũng loanh quanh lại trở về chốn cũ. Vậy mà với khách du lịch chơi đẹp trả 25 đô/1 người, cho xe bus đổ vào hàng rượu, nhắm vài ngụm rượu nho nước Mễ mà không mua chai nào. Vì rượu Mễ sao ngon bằng rượu Mỹ.



Chúng tôi được đưa xuống khu shopping, đi một vòng, phố cổ lố lổ. Kiến trúc nhà cửa hình vòng cung, tường vôi nứt nẻ, không được trùng tu, cửa kính đầy bụi, parking xe chỉ toàn xe cũ. Vào toà thị chính cất từ năm 1826, đẹp nhất vùng. Tôi lười nghe giới thiệu, chạy ra ngoài hưởng chút gió mát, để xoá đi mùi ẩm thấp có một không hai. Tôi chọn quà lưu niệm. Rao hàng trên trời, tôi mặc cả dưới đất, cuối cùng mua được vài món trang sức bằng bạc cho bạn bè. Tôi bằng lòng với giá hời này, dù sao cũng tội nghiệp cho những người bán, họ đứng cả ngày mệt vì ế ẩm, lại phải quạq liên tục vì phải luôn đuổi bọn ruồi Mexico.



Ngày
15/10
Carnival
trở về
Long
Beach. Có
lẽ ngược
sóng, nên
tàu hơi
chòng
chênh.

Trạng thái say sóng chưa đầy một khắc trong đầu. Ngày này trên thời khoá biểu của tàu gọi là Fun on the sea và chúng tôi cũng có chút fun vì ngày này là ngày sinh nhật của lão gia tôi. Buổi sáng người phục vụ phòng đứng ở cửa, tươi cười trao cho chúng tôi một card với hàng chữ-

We couldn't teach the Dolphins to sing happy birthday so we got you this card! We wish you happy Birthday!

Hình cá Dolphins há miệng cười trên nền card màu xanh dễ thương, chắc chắn sẽ ghi một chút vui cho lão tui, khi nhớ về Carnival. Và cùng cảm ơn anh chị Thắng đã dậy sớm, shopping để tổ chức tiệc sinh nhật bỏ túi này. Anh chị Lộc,

anh chị Thuởng, anh chị Đức Trần, anh chị Keo, cũng cùng cắt bánh sinh nhật tháng 10 với chúng tôi. Kế tiếp là màn lô tô, lần đầu tiên trong đời, tôi được trúng số, cái áo thun màu xám đậm có hình tàu Carnival. Tháng 10 này, sao tôi lại có duyên nhiều với màu xám vậy? Tôi nhớ lại cái ví xách tay màu xám nhạt mà anh chị Tờ tặng, khi chúng tôi shopping trên Carnival vào buổi tối, tôi nhớ lại cái khăn quàng cổ của tôi trong đêm Anniversary cũng là màu khói nhang, màu xám thô thúc trong vô thức của lứa tuổi “down the hill”!

Buổi tối trên Carnival, bằng một chút tiệc nuôi, gần chia tay, chúng tôi thường ngồi với nhau tán dóc đến tận khuya. Pizza nóng ngon, nhưng ăn không nổi, có lẽ vì tôi nhớ mùi nước mắm VN. Tôi thích uống trà nóng mà nói chuyện trên trời dưới biển, nói hoài không hết!

Ngoài
bao lơn
biển vẫn
đen xì,
chỉ có gió
hoành
hành. Tôi
luôn bị
chứng
mất ngủ,
bốn đêm
trên



Carnival tôi chỉ có giấc ngủ chập chờn. Ngoài khung cửa sổ tàu, bầu trời đen kịt không một vì sao, tôi liên tưởng đến những thuyền nhân VN thưở nào. Đúng là con người có số, biển cả mênh mông đầy muôn vàn bất trắc, thế rồi định mệnh đưa đẩy họ đã đến được bến bờ tự do. Giá của tự do hơn cả ngàn vàng vì tự do còn tùy thuộc vào số mệnh của từng người. Có những thuyền nhân chết đi, sống lại trên biển cả, nhưng khi họ huy hoàng trên xứ người, thì họ lại trở về

VN để thân thiện, để ca tụng vì họ thích thưởng thức “chùm khế ngọt” quê hương.

Tôi cảm ơn Trời, vì gia đình tôi may mắn qua Mỹ bằng đường hàng không. Những trải nghiệm thương đau của thuyền nhân trên biển chúng tôi không có được. Bù lại lão gia tôi đã nhận được cái khổ sai của lao tù cộng sản vì can tội là lính miền Nam - gần 8 năm trời trong rừng sâu nước độc miền Bắc, ngay trên quê hương đầy khế chua của mình!

Không có đồng hồ báo thức, vì đã không còn trên địa phận Mỹ. Mấy đêm liền qua cửa sổ tối, khi trên bầu trời đen có sao Mai lấp lánh xuất hiện và một sao ăn mày mờ mịt bên cạnh, tôi đoán là gần 5 giờ AM.

Ngày thứ sáu 16/10, Carnival đã vào cảng Long Beach lúc 3 giờ sáng. Tôi biết vì nhờ cảng sáng long lạnh ánh đèn, đến 7 giờ AM thì tàu mới cho hành khách rời tàu.

Trời Long beach mưa bụi, cái lạnh se da, lòng nhè nhẹ buồn, quán quít...

Đành thế thôi...

Giờ tạm biệt!

Chia tay buồn!

Khoảnh khắc...

Mắt cay cay...

Anh để em ở đâu?

Anh viết tên em trên lá trên hoa

Tên em mất tiêu vì lá hoa héo bởi nắng

Anh viết tên em trên cát

Tên em sẽ mất vì sóng biển

Anh để tên em trong tim

Tim anh heart attack

???

(lời nói của lão chồng già- tỏ tình với vợ)

Hoa trạng Nguyên



Nguyễn Văn Ngọc K26

Nhà hấn ở Vũng Tàu và vào trường Thiếu Sinh Quân học từ năm đệ lục.

Phạm Công Cứ là một trong những người bạn khá thân, học cùng lớp với hấn.

Hàng tuần, vào mỗi trưa thứ Bảy, ba hấn ghé trường xin phép cho hấn, thỉnh thoảng có thêm Cứ, về nhà chơi, ở qua đêm đến chiều Chủ Nhật.

Hết năm đệ nhị, Cứ không may thi rớt tú tài một nên phải theo học hai khóa CC1 và CC2 (Chứng chỉ 1 và 2) Bộ Binh được tổ chức tại trường TSQ Vũng Tàu.

Mãn khóa học với cấp bậc Trung sĩ, Cứ được gởi đi thụ huấn chuyên môn tại trường Truyền Tin Vũng Tàu.

Chiến chinh, tù đầy, sinh kế đã làm Cứ và hấn bật tin nhau.

Một buổi chiều muộn giữa tháng Bảy, năm 1982, hấn đang đứng lơ ngơ ở bến xe Bà Rịa, lòng phân vân chưa biết tính sao vì đã để lỡ chuyến xe chót trở về Vũng Tàu. Gã “ngụy quân” còn trong thời hạn “quản chế” là hấn, rời khỏi

nơi cư trú không trình báo công an phường đã là một sự liều mạng, hưởng hồ đêm nay kẹt lại đây, chắc chắn sẽ gặp phiền phức nếu bọn vc đi rông xét. Bỗng có tiếng gọi lớn từ phía sau lưng hắn:

“ - Anh đi xích-lô?”

Hắn quay lại, định lắc đầu, đồng thời thấy chiếc xích-lô cũng vừa ngừng sát bên. Phải mất vài giây khi nhìn mặt người phu xích-lô có vẻ quen quen, hắn chột reo lên:

“ - Cứ, có phải mày?”

Anh chàng xích-lô nghe hỏi, vội nhảy xuống xe, ôm chầm lấy hắn:

“ - Ủa N., mày đi đâu đây?”

Hắn siết tay bạn, giọng rung rung:

“ - Tao qua bên này có chút việc, loay hoay rồi trở xe. Xui mà hên, không ngờ gặp lại mày.”

Cứ nói như ra lệnh:



“ - Lên xe, tao chở về nhà. Đêm nay tụi mình tâm sự, uống một trận cho quên đời.”

Cứ ở xã Long Hương, xa chợ Bà Rịa khoảng ba cây số, có căn nhà lá đơn sơ cất ngó mặt và cách quốc lộ 15 chừng vài chục mét. Từ vùng kinh tế mới miệt Đồng Xoài, Cứ đưa gia đình gồm vợ và hai đứa con gái nhỏ, dạt về đây hơn một năm. Cứ hành nghề đạp xích-lô, vợ bán cơm tấm ngoài

chợ mỗi buổi sáng, cuộc sống đạm bạc nhưng hạnh phúc. Cứ cho biết thêm, thỉnh thoảng xâm mình chứa vài người khách vượt biên kiếm thêm chút tiền vì Long Hương là nơi bán bên bãi, xuất phát nhiều chuyến vượt biển thành công.

Trong lúc ngà ngà men rượu, Cứ say sưa nói:

“ - Đề tao dò coi có chuyện nào thiệt chắc ăn, sẽ báo cho mày tới ‘canh me’ mà đi. Đ.M, trước sau gì tụi mình

cũng phải tìm cách rời xa cái chế độ khốn nạn này. Mà đã bầm dập trong tù còn tao đói rách trên rừng dài dài, đếch khá. Đòi tội mình kể như bỏ rồi, kiếm một nước khác dung thân, may ra con cháu có cơ hội học hành, nên người. Uống thêm đi mày. Chùng rảnh rảnh, tao qua Vũng Tàu thăm hai bác, không biết ông bà còn nhớ thằng Cừ hô này không? Nhà mày vẫn ở chỗ cũ?”

Bên ngoài, trời bỗng đổ mưa lác rác. Lâu lâu, một cơn gió thổi lùa qua khe cửa làm lung lay ngọn đèn dầu, soi mờ ảo bóng hai thằng bạn cũ trên vách lá.

Hơn tháng sau, Cừ ghé nhà nhưng hấn đi Sài Gòn nên không gặp. Về, mẹ hấn kể lại, bạn con bên Bà Rịa qua thăm, có cho ba mày 100 đồng, uống thuốc. Hấn rất cảm động, chỉ biết thầm cảm ơn thằng bạn cũng nghèo như mình nhưng có tấm lòng tử tế.

Sau đó, Cừ và hấn chưa có thêm dịp gặp nhau.

Đêm 17 rạng sáng 18/3/1983, hấn xuống ghe ở một khúc sông miệt Long Hương, quanh co dẫn ra biển lớn. Chuyến vượt thoát an lành và hấn xa VN từ đó.

Gần một năm ở đảo Galang, hễ có tàu tị nạn cập bến là hấn đi tìm Cừ, hỏi thăm, nhưng chỉ hoài công.

Khi tạm ổn định cuộc sống ở Mỹ, hấn nhờ thằng em và vài người bạn bên nhà dò la về Cừ, nhưng tin bạn vẫn mù khơi.

Danh sách Tổng Hội Cựu TSQ hải ngoại cũng không hề có tên của Cừ.

Đã hơn 30 năm, hấn không ngừng tìm kiếm bạn mình. Những người bạn thân thiết thiếu thời, hấn lần lượt liên lạc và đã gặp lại họ, còn Cừ thì không.

Hấn luôn chối bỏ giả thiết là Cừ và gia đình đã lâm nạn trong lần trốn chạy ra biển Đông, vẫn tin rằng Cừ chỉ mai danh ẩn tích, lánh xa thế sự ở một nơi nào đó mà thôi.

Hấn còn nợ bữa rượu khuya với vịt luộc, mắm gừng cùng mấy thang thuốc Nam mua thêm cho ba hấn từ số tiền biếu tặng của Cừ.

Biết đến bao giờ hấn mới được trả lại cho bạn?